

Số: 4469 /QĐ-UBND

Bình Định, ngày 24 tháng 12 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Về phê duyệt nhiệm vụ lập Quy hoạch bảo quản tu bổ, phục hồi di tích lịch sử Cẩm An Sơn - Nơi thành lập Ủy ban khởi nghĩa Hoài Nhơn năm 1945 thuộc xã Hoài Châu, thị xã Hoài Nhơn, tỉnh Bình Định

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Di sản văn hóa ngày 29/6/2001; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Di sản văn hóa ngày 18/6/2009;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18/6/2014; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17/6/2020;

Căn cứ Luật Quy hoạch ngày 24/11/2017;

Căn cứ Nghị định số 166/2018/NĐ-CP ngày 25/12/2018 của Chính phủ quy định thẩm quyền, trình tự, thủ tục lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch, dự án bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh;

Căn cứ Quyết định số 337/QĐ-UB ngày 20/5/2005 của UBND tỉnh về việc xếp hạng Di tích Cẩm An Sơn - Nơi thành lập Ủy ban khởi nghĩa Hoài Nhơn năm 1945;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Văn hóa và Thể thao tại Tờ trình số 3109/TTr-SVHTT ngày 13/12/2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt nhiệm vụ lập quy hoạch bảo quản tu bổ, phục hồi di tích với các nội dung chủ yếu như sau:

1. Tên nhiệm vụ lập quy hoạch di tích:

Nhiệm vụ lập Quy hoạch bảo quản tu bổ, phục hồi di tích lịch sử Cẩm An Sơn - Nơi thành lập Ủy ban khởi nghĩa Hoài Nhơn năm 1945 thuộc xã Hoài Châu, thị xã Hoài Nhơn, tỉnh Bình Định.

2. Phạm vi nghiên cứu lập quy hoạch di tích và phạm vi lập quy hoạch di tích:

a) Phạm vi nghiên cứu lập quy hoạch di tích:

Phạm vi nghiên cứu quy hoạch di tích tại xã Hoài Châu, cách thị trấn Tam Quan khoảng 2,6 km về phía Tây, tiếp cận thuận lợi với trục đường liên xã bằng đường bê tông nhựa có lộ giới khoảng 26,5m hướng đi xã Hoài Châu Bắc, Hoài Phú và phường Tam Quan Nam.

b) Phạm vi lập quy hoạch di tích: Quy hoạch di tích được lập với quy mô khoảng 46.043m² (4,6043ha).

c) Ranh giới lập quy hoạch di tích: Ranh giới lập quy hoạch được giới hạn như sau:

- Phía Bắc: Giáp đường bê tông, UBND xã Hoài Châu;
- Phía Nam: Giáp suối Lò Giấy;
- Phía Đông: Giáp đường bê tông nông thôn liên xã và đất ở hiện hữu;
- Phía Tây, Tây Nam: Giáp đất ở hiện hữu, nghĩa trang.

3. Đối tượng nghiên cứu lập quy hoạch: Di tích lịch sử Cấm An Sơn - Nơi thành lập ủy ban khởi nghĩa Hoài Nhơn năm 1945 thuộc xã Hoài Châu, thị xã Hoài Nhơn, tỉnh Bình Định (di tích đã được UBND tỉnh xếp hạng cấp tỉnh tại Quyết định số 337/QĐ-UB ngày 20/5/2005).

4. Tính chất và mục tiêu quy hoạch:

a) Tính chất:

Cấm An Sơn trong những ngày Cách mạng Tháng Tám hào hùng của dân tộc, là mảnh đất nuôi dưỡng và che chở cho cách mạng Hoài Nhơn trong những ngày đầu kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược. Tại đây, ngày 19/8/1945, Ủy ban khởi nghĩa huyện Hoài Nhơn “nay là thị xã Hoài Nhơn” được thành lập do đồng chí Trịnh Hồng Kỳ làm Trưởng ban để lãnh đạo nhân dân nổi dậy đập tan ách thống trị của thực dân Pháp và phát xít Nhật. Khu vực Cấm An Sơn trở thành địa điểm hội họp bí mật của Ủy ban khởi nghĩa Hoài Nhơn và là bãi tập luyện quân sự, luyện tập võ cổ truyền chuẩn bị trước khi nhân dân ta tổng khởi nghĩa và giành toàn bộ chính quyền về tay nhân dân vào ngày 29/8/1945. Với ý nghĩa và giá trị lớn lao, di tích “Cấm An Sơn - nơi thành lập Ủy ban khởi nghĩa Hoài Nhơn năm 1945” được UBND tỉnh Bình Định xếp hạng di tích lịch sử cấp tỉnh ngày 20/5/2005.

Hiện trạng di tích Cấm An Sơn chưa được đầu tư xây dựng hạ tầng, cũng như chưa được chỉnh trang cảnh quan xung quanh. Với tính chất, ý nghĩa lịch sử và thực trạng di tích hiện nay, để phát huy giá trị di tích, việc lập nhiệm vụ quy hoạch, quy hoạch, đầu tư dự án “Bảo quản tu bổ, phục hồi di tích lịch sử Cấm An Sơn - Nơi thành lập Ủy ban khởi nghĩa Hoài Nhơn năm 1945” thuộc địa điểm: xã Hoài Châu, thị xã Hoài Nhơn, tỉnh Bình Định” là cần thiết, nhằm tạo khu di tích được đàng hoàng và trang nghiêm hơn, thực hiện tốt đạo lý “uống nước nhớ nguồn”, “Đền ơn đáp nghĩa”, góp phần trong việc giáo dục truyền thống yêu nước cho thế hệ trẻ mai sau.

b) Mục tiêu quy hoạch:

- Quy hoạch di tích với mục tiêu bảo tồn và phát huy giá trị, gắn với quy hoạch định hướng chung của thị xã Hoài Nhơn.
- Tạo ra địa chỉ đỏ nơi di tích lịch sử nhằm mục đích giáo dục truyền thống cách mạng cho các thế hệ trẻ hôm nay và mai sau.
- Quy hoạch xây dựng, chỉnh trang, tôn tạo di tích gắn kết tổ chức sinh hoạt văn hóa cộng đồng của nhân dân trong khu vực, đảm bảo đồng bộ, phù hợp nhằm phát huy giá trị lịch sử của di tích.
- Làm cơ sở cho việc quản lý, bảo vệ và đầu tư xây dựng theo quy định.

5. Nội dung nhiệm vụ lập quy hoạch:

a) Xác định yêu cầu nghiên cứu, khảo sát, đánh giá hiện trạng di tích:

- Nghiên cứu khảo sát di tích:
 - + Khảo sát, điều tra, sưu tầm tài liệu, tổng hợp các dữ liệu, số liệu về lịch sử, văn hóa của di tích, chụp ảnh, vẽ ghi, phân tích đánh giá kiến trúc các công trình, khảo sát đo đạc địa hình theo tỷ lệ phạm vi quy hoạch.
 - + Khảo sát tình trạng kỹ thuật của khu đất quy hoạch và các hạng mục công trình tại di tích.
 - + Khảo sát các di sản văn hóa phi vật thể, di sản tư liệu gắn với di tích.
 - + Khảo sát hiện trạng và đánh giá hiệu quả công tác quản lý, bảo tồn và phát huy giá trị di tích, tình hình đầu tư các dự án bảo tồn, tu bổ di tích trong giai đoạn trước đây.
 - + Khảo sát hiện trạng và đánh giá hiệu quả hoạt động du lịch và các hoạt động khác tại di tích.
- Nghiên cứu, khảo sát khu vực lập quy hoạch:
 - + Khảo sát, đánh giá hiện trạng sử dụng đất, cơ sở hạ tầng kỹ thuật khu vực quy hoạch; hiện trạng kiến trúc, xây dựng đối với các công trình khu vực nghiên cứu.
 - + Khảo sát hệ thống giao thông và những áp lực lên di tích, nhận diện những nguy cơ xung đột giữa phát triển đô thị và bảo tồn di tích.
 - + Đánh giá tình hình kinh tế - xã hội của khu vực ảnh hưởng đến việc lập và triển khai thực hiện quy hoạch;
- Rà soát chủ trương, chính sách, các quy hoạch, dự án của thị xã Hoài Nhơn và khu vực tác động đến việc thực hiện quy hoạch.
- Xác định những vấn đề cần giải quyết, những hạn chế đối với việc bảo tồn và phát huy giá trị di tích cần giải quyết trong quy hoạch, các vấn đề trọng tâm cần ưu tiên.

b) Xác định đặc trưng và giá trị tiêu biểu của Khu di tích:

Cắm An Sơn trong những ngày Cách mạng Tháng Tám hào hùng của dân tộc, là mảnh đất nuôi dưỡng và che chở cho cách mạng Hoài Nhơn trong những ngày đầu kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược. Tại đây, ngày 19/8/1945, Ủy ban khởi nghĩa huyện Hoài Nhơn “nay là thị xã Hoài Nhơn” được thành lập do đồng chí Trịnh Hồng Kỳ làm Trưởng ban để lãnh đạo nhân dân nổi dậy đập tan ách thống trị của thực dân Pháp và Phát xít Nhật. Khu vực Cắm An Sơn trở thành địa điểm hội họp bí mật của Ủy ban khởi nghĩa Hoài Nhơn và là bãi tập luyện quân sự, luyện tập võ cổ truyền chuẩn bị trước khi nhân dân ta tổng khởi nghĩa và giành toàn bộ chính quyền về tay nhân dân vào ngày 29/8/1945. Với ý nghĩa và giá trị lớn lao, di tích “Cắm An Sơn - nơi thành lập Ủy ban khởi nghĩa Hoài Nhơn năm 1945” được UBND tỉnh Bình Định xếp hạng di tích lịch sử cấp tỉnh ngày 20/5/2005.

Về góc độ tuyên truyền giáo dục, gìn giữ, phát huy giá trị Di tích lịch sử Cắm An Sơn - Nơi thành lập Ủy ban khởi nghĩa Hoài Nhơn năm 1945: Công trình sau khi hoàn thành sẽ là địa chỉ đỏ, tổ chức các hoạt động về nguồn, hấp dẫn cho thanh thiếu niên, các tầng lớp nhân dân và du khách gần xa, góp phần giáo dục các thế hệ trẻ hôm nay và mai sau thấy được sự hy sinh, gian khổ của các thế hệ cha anh đi trước để họ có cuộc sống bình yên hôm nay, qua đó không ngừng tu dưỡng, rèn luyện để xây dựng quê hương đất nước ngày càng giàu đẹp.

c) Nội dung và định hướng bảo quản, tu bổ, phục hồi và phát huy giá trị di tích:

- Xác định ranh giới khu vực bảo vệ I và II của di tích; kiến nghị về việc giữ nguyên, điều chỉnh mở rộng hoặc thu hẹp các khu bảo vệ di tích phù hợp. Xác định cảnh quan, khu vực cần quản lý xây dựng. Định hướng giải phóng mặt bằng, giải tỏa vi phạm lấn chiếm và phương án tái định cư.

- Định hướng bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích, bao gồm: Lập danh mục các đối tượng di tích cần bảo quản, tu bổ, phục hồi và mức độ bảo quản phục hồi, tu bổ, phục hồi đối với từng hạng mục; xác định nguyên tắc và giải pháp cơ bản đối với việc bảo quản tu bổ, phục hồi di tích; biện pháp quản lý và bảo vệ đối với di vật cổ vật (nếu có).

d) Định hướng tổ chức không gian kiến trúc, cảnh quan và xây dựng công trình mới và hạ tầng kỹ thuật:

- Định hướng các chỉ tiêu kinh tế - kỹ thuật chủ yếu cho thiết kế đồ án quy hoạch:

STT	Hạng mục	Đơn vị	Chỉ tiêu QH
I	Chỉ tiêu sử dụng đất		
1	Đất xây dựng công trình	%	≤ 5
2	Đất tổ chức sân chơi trẻ em	%	≤ 5
3	Đất cây xanh - mặt nước	%	40-55
4	Đất sân đường nội bộ	%	35-45
5	Hệ số sử dụng đất	Lần	≤ 1

II	Tầng cao trung bình	Tầng	1
III	Các chỉ tiêu hạ tầng kỹ thuật		
1	Mật độ giao thông	%	18
2	Cấp nước	%Qsh	150 - 180
3	Thoát nước	%Q cấp	100
4	Rác thải	kg/ng-ng	0,8

- Định hướng tổ chức không gian kiến trúc cảnh quan và xây dựng công trình mới trên tổng diện tích quy hoạch 46.043m² (4,6043ha):

- + Xây dựng, chỉnh trang khu vực Bia di tích
- + Xây dựng đài tưởng niệm/phù điêu
- + Xây dựng mới khu vệ sinh chung tại phía Đông khu đất để phục vụ chung cho khách tham quan và người dân khi tham gia các hoạt động văn hóa khác.
- + Bố trí khu vui chơi trẻ em, khu vực cắm trại, khu vườn giặt cấp và khu vực vui chơi ngắm cảnh trong di tích.
- + Khu vực bờ kè được xây dựng dọc theo bờ suối Lò Giấy.
- + Quy hoạch tổng thể cây xanh cảnh quan, đường giao thông đối ngoại và đường nội bộ, cấp thoát nước và hệ thống điện chiếu sáng đảm bảo kang trang, hài hòa với cảnh quan xung quanh.

e) Kế hoạch thực hiện quy hoạch di tích:

- Lập, thẩm định, trình phê duyệt nhiệm vụ quy hoạch di tích: Quý IV năm 2024.
- Lập, thẩm định, phê duyệt và công bố, cắm mốc giới quy hoạch được duyệt: Quý I năm 2025.

6. Thành phần hồ sơ: Theo quy định tại Nghị định số 166/2018/NĐ-CP ngày 25/12/2018 của Chính phủ quy định thẩm quyền, trình tự, thủ tục lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch, dự án bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh; các quy định khác về pháp luật xây dựng và các quy định pháp luật khác có liên quan.

7. Dự toán kinh phí thực hiện quy hoạch di tích: 416.786.000 đồng (Bốn trăm mười sáu triệu, bảy trăm tám mươi sáu nghìn đồng), cụ thể:

- Chi phí lập đồ án quy hoạch: 230.584.752 đồng
- Chi phí lập nhiệm vụ quy hoạch: 39.970.800 đồng
- Chi phí khác: 146.230.408 đồng
- + Chi phí thẩm định nhiệm vụ quy hoạch: 7.402.000 đồng
- + Chi phí thẩm định đồ án quy hoạch: 26.261.041 đồng
- + Chi phí quản lý nghiệp vụ lập đồ án quy hoạch: 22.631.466 đồng

+ Chi phí tổ chức lấy ý kiến cộng đồng:	4.270.088 đồng
+ Chi phí công bố quy hoạch:	6.405.132 đồng
+ Cắm mốc giới ra thực địa:	40.000.000 đồng
+ Chi phí khảo sát địa hình:	33.817.000 đồng
+ Chi phí lập nhiệm vụ khảo sát:	1.015.000 đồng
+ Chi phí giám sát công tác khảo sát:	1.377.000 đồng
+ Chi phí thẩm định, kiểm tra, nghiệm thu KQKS:	676.000 đồng
+ Chi phí thẩm tra, phê duyệt quyết toán:	2.375.680 đồng

8. Nguồn vốn: Vốn ngân sách thị xã Hoài Nhơn và các nguồn vốn hợp pháp khác.

9. Tiến độ thực hiện: Hoàn thành đồ án trong thời gian tối đa 03 tháng, kể từ ngày nhiệm vụ quy hoạch được phê duyệt.

10. Tổ chức thực hiện:

- Cơ quan phê duyệt nhiệm vụ lập quy hoạch và quy hoạch: UBND tỉnh.
- Cơ quan thẩm định và trình phê duyệt: Sở Văn hóa và Thể thao.
- Cơ quan quản lý, lập quy hoạch di tích: UBND thị xã Hoài Nhơn.
- Cơ quan chủ đầu tư: UBND thị xã Hoài Nhơn.
- Cơ quan đại diện chủ đầu tư: Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng và Phát triển quỹ đất thị xã Hoài Nhơn.

Điều 2. UBND thị xã Hoài Nhơn phối hợp với Sở Văn hóa và Thể thao và các ngành liên quan căn cứ nhiệm vụ lập quy hoạch tổ chức lập đồ án quy hoạch di tích, trình cấp có thẩm quyền thẩm định và phê duyệt theo quy định hiện hành của Nhà nước.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Văn hóa và Thể thao, Xây dựng, Kế hoạch và Đầu tư, Tài nguyên và Môi trường, Tài chính, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Chủ tịch UBND thị xã Hoài Nhơn và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký. /

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- CT, PCT Lâm Hải Giang;
- CVP, PVP VX;
- Lưu: VT, K8.

ren

**KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Lâm Hải Giang